

Số: 39/KH-UBND

Vĩnh Bảo, ngày 30 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch hành động số 07-KH/ĐU ngày 06/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy bảo đảm thống nhất về mục tiêu, nội dung và lộ trình triển khai góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các phòng, ban ngành, đơn vị; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; từng bước hiện thực hóa mục tiêu xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chủ yếu thúc đẩy phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ các nhiệm vụ; tăng cường phối hợp liên ngành, giữa các phòng, ban, ngành và các đơn vị liên quan, bảo đảm triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

- Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch của Thành ủy, UBND thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy xã; đồng thời phù hợp với các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân

dân xã và điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm hiệu quả trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn.

- Bám sát thực tiễn, kế thừa và phát huy các kết quả đã đạt được, tạo chuyển biến rõ nét và đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gắn chặt với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Huy động tối đa các nguồn lực và sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các phòng, ban, ngành và đơn vị chủ động, tích cực, phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã về phát triển KHCN, ĐMST và CDS

1.1. Tiếp tục xây dựng, triển khai tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 12-KH/TU và Kế hoạch hành động số 07-KH/ĐU. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh, mạng xã hội và các phương tiện điện tử.

1.2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp theo nguyên tắc “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả*”; xác định rõ nguồn lực và lượng hóa mục tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm để theo dõi, đánh giá. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm triển khai nhiệm vụ phát triển KHCN, ĐMST và CDS.

1.3. Tham gia đầy đủ các chương trình học tập trên nền tảng số, hình thành phong trào “*học tập số*” thường xuyên, phổ cập kiến thức KHCN, ĐMST, kỹ năng số và công nghệ số cơ bản cho cán bộ, công chức và nhân dân.

1.4. Phát động phong trào thi đua toàn xã thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 12-KH/TU và Kế hoạch hành động số 07-KH/ĐU; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có thành tích trong chuyển đổi số; khuyến khích phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phát minh, sáng chế nâng cao hiệu quả công tác và năng suất lao động.

2. Thực hiện và triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách; xây dựng và thực hiện kế hoạch KHCN, ĐMST và CDS năm 2026 phù hợp định hướng phát triển của xã.

2.1. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách và xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án phục vụ thúc đẩy phát triển KHCN, ĐMST và CDS; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước về KHCN, ĐMST và CDS, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, trường học.

2.2. Xây dựng, cập nhật và tổ chức triển khai kế hoạch, chương trình KHCN, ĐMST và CDS năm 2026 phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển

của xã; xác định danh mục lĩnh vực công nghệ thông tin ưu tiên để tập trung nguồn lực thực hiện.

2.3. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về KHCN, ĐMST và CDS.

2.4. Bố trí, lồng ghép nguồn lực ngân sách cho các nhiệm vụ KHCN, ĐMST và CDS năm 2026; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS

3.1. Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số; xây dựng, cập nhật các chương trình chuyển đổi số theo lộ trình trung và dài hạn, gắn với quy hoạch và chiến lược phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, an toàn.

3.2. Phối hợp đầu tư, phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, Internet, dữ liệu và năng lượng phục vụ CDS và phát triển KHCN, ĐMST; xây dựng, dùng chung các nền tảng số liên thông, thống nhất; phát triển hạ tầng tiện ích số, hạ tầng viễn thông băng rộng, 5G, hướng tới các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn xã.

3.3. Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực theo hướng thông minh; khai thác, kết nối, chia sẻ hiệu quả các cơ sở dữ liệu; thúc đẩy mở dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong quản lý nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

3.4. Xây dựng và triển khai kế hoạch nghiên cứu, phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hành chính công, nghiên cứu khoa học và chuyển đổi số; thúc đẩy ứng dụng AI nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý, hướng tới hình thành xã hội số thông minh.

3.5. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn thông tin “Make in Viet Nam”.

4. Phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS

4.1. Chủ động rà soát nhu cầu nhân lực; phối hợp với cơ quan cấp trên đề xuất các giải pháp thu hút, bố trí nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực KHCN, ĐMST và CDS làm việc tại xã.

4.2. Tăng cường cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kiến thức KHCN, ĐMST và CDS; phối hợp triển khai phong trào “học tập số”, “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức số cho người dân.

5. Đẩy mạnh CDS, ứng dụng KHCN, ĐMST trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

5.1. Triển khai hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển Chính phủ số;

giao người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; định kỳ đo lường và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ gắn với kết quả phát triển Chính phủ số.

5.2. Đẩy mạnh ứng dụng KHCN và trí tuệ nhân tạo trong chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định; thực hiện quản trị, điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; bảo đảm liên thông, đồng bộ, an toàn thông tin trong toàn hệ thống chính trị.

5.3. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; phối hợp triển khai phổ cập các dịch vụ số thiết yếu, tăng cường giải pháp bảo vệ người dân trên không gian mạng, xây dựng niềm tin số.

5.4. Phối hợp triển khai nền tảng số và hạ tầng dữ liệu dùng chung, tích hợp, liên thông các cơ sở dữ liệu, hạn chế trùng lặp; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, xác thực điện tử, chữ ký số; triển khai các nền tảng số thông minh trong các ngành, lĩnh vực, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số.

5.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm: du lịch, di sản văn hóa, nông nghiệp công nghệ cao gắn với chế biến và chuỗi giá trị...

5.6. Tăng cường giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn tội phạm mạng, các hành vi lợi dụng không gian mạng; ứng dụng công nghệ số, công nghệ quốc phòng mới trong chỉ huy, điều hành, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh trên không gian mạng.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp

6.1. Xây dựng và triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã thực hiện CDS, đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh; thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm sáng tạo, tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ số, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và quản trị.

6.2. Thúc đẩy phát triển sản xuất thông minh gắn với chuyển đổi số, tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm của xã, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sự phát triển của nền kinh tế.

7. Tăng cường hợp tác trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS

7.1. Tăng cường phối hợp triển khai các dự án chung, nhất là trong lĩnh vực hạ tầng số, liên kết chuỗi giá trị và đổi mới sáng tạo.

7.2. Đẩy mạnh thu hút đầu tư của doanh nghiệp công nghệ gắn với phát triển KHCN, ĐMST và CDS của địa phương.

Ủy ban nhân dân xã xác định các nhiệm vụ cụ thể về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong năm 2026 và phân công cho các phòng, ban, cơ quan, đơn vị tại Phụ lục I và II kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, các Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, hoạt động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn; tham gia đầy đủ các lớp tập

huấn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng; truyền thông nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt cho người dân; tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trên địa bàn theo quy định hiện hành; truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn trên không gian mạng cho người dân.

2. Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cho phù hợp và tổ chức triển khai thực hiện.

3. Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì, cùng các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các phòng, ban, cơ quan, đơn vị chủ động, kịp thời phản ánh bằng Văn bản (qua phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp), báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ thành phố;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị;
- Công an xã;
- Các Tổ Công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hà

PHỤ LỤC I
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Phối hợp hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế - xã hội	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị		Hoàn thành các CSDL	Tháng 6/2026
2	Phối hợp hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu, triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị		Hoàn thành kết nối	Tháng 9/2026
3	Triển khai các nhiệm vụ trong năm 2026 theo kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 16/01/2026 về phát triển hạ tầng số trên địa bàn xã Vĩnh Bảo giai đoạn 2026 - 2030	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	12/2026
4	Đề xuất các giải pháp phát triển di sản số, xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh.	Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	12/2026

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo: Triển khai CSDL tuyển sinh đầu cấp ngành Giáo dục xã (tuyển sinh đầu cấp MN, TH, THCS).	Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	100% CSGD vận hành HT tuyển sinh đầu cấp, kết nối CSDL ngành	Quý I/2026
6	Ứng dụng công nghệ trong sản xuất nông nghiệp	Trưởng phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	12/2026

PHỤ LỤC II
NHIỆM VỤ THỰC HIỆN THƯỜNG XUYÊN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã về phát triển KHCN, ĐMST và CDS					
1	Xây dựng tin bài chuyên biệt tuyên truyền về KHCN, ĐMST và CDS trên hệ thống phát thanh và mạng xã hội	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công		Bài viết, tin	Thường xuyên
2	Phấn đấu bố trí cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong cơ quan, đơn vị nhà nước.	Chủ tịch UBND xã	Ủy ban nhân dân xã		Có tỷ lệ cụ thể	Thường xuyên
3	Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số”, “bình dân học vụ số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về KHCN, ĐMST, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Chương trình/Kế hoạch	Thường xuyên
4	Tổ chức tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW, về KHCN, ĐMST và CDS với hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú (hội	Phó Chủ tịch UBND xã phụ	Trung tâm Dịch vụ sự	Các phòng, ban, cơ quan,	Chương trình/Kế	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	ngiht, tài liệu, video, cuộc thi...) để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển KHCN, ĐMST, CDS trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội.	trách	nghiệp công	đơn vị	hoạch	
II	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS					
1	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị		Báo cáo	Thường xuyên
2	Bố trí kinh phí dành cho hoạt động KHCN, ĐMST và CDS đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, phân đầu đạt 3% tổng chi ngân sách xã	Trưởng phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm
3	Hướng dẫn và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu trên địa bàn xã	Trưởng Công an xã	Công an xã	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên
III	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS					
1	Khuyến khích, tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ	Phó Chủ tịch UBND xã phụ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan,	Các đề tài, sáng kiến, mô hình đổi	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	trong quản lý, dạy học và hoạt động giáo dục.	trách		đơn vị	mới được triển khai	
2	Hướng dẫn kỹ năng số cho người dân thông qua Tô công nghệ số cộng đồng.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các Tô công nghệ số cộng đồng	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm
IV	Đẩy mạnh CDS, ứng dụng KHCN, ĐMST trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh					
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc các sản phẩm công nghiệp theo hướng dẫn của Sở, ngành liên quan cho các sản phẩm trên địa bàn xã.	Trưởng phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm
2	Đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp về CDS, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc để tăng cường công tác quản lý nhà nước về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, tạo môi trường sản xuất kinh doanh minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển thương mại, thị trường xuất, nhập khẩu.	Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm
3	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng.	Trưởng Công an xã	Công an xã	Các phòng, ban, cơ quan,	Báo cáo	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				đơn vị		
V	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp					
1	Thúc đẩy mạnh mẽ, giải pháp kích thích kinh tế số trong nông nghiệp và phát triển nông thôn; đưa thương mại điện tử vào hoạt động mua, bán nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm thế mạnh của địa phương.	Trưởng phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm